

Số: 3530 /QĐ-UBND

Phường Trần Lâm, ngày 17 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Phát triển nhà ở Khu đô thị mới Kiến Giang, thành phố Thái Bình (Đợt 6) và điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường hỗ trợ đợt 2 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Chủ tịch UBND phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN LÃM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 08/2026/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên

địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Kiến Giang, thành phố Thái Bình; Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 09/4/2023 của UBND thành phố Thái Bình phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Kiến Giang, thành phố Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh Thái Bình quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Thái Bình về việc chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Phát triển nhà ở Khu đô thị mới Kiến Giang, thành phố Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND tỉnh Thái Bình phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của HĐND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt danh mục các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 373/NQ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của HĐND tỉnh Hưng Yên Ban hành Quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 19/5/2025 của UBND thành phố Thái Bình về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Phát triển nhà ở Khu đô thị mới Kiến Giang, thành phố Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm về việc uỷ quyền giải quyết và ký các văn bản liên quan đến lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất số 02 tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 118/TTr-TTPTQĐ2 ngày 12/8/2026; đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 472/TTr-KTHTĐT ngày 14/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Phát triển nhà ở Khu đô thị mới Kiến Giang, thành phố Thái Bình (đợt 6) và điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường hỗ trợ đợt 2 (đã được phê duyệt tại Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Chủ tịch UBND phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên) với số tiền 498.525.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín tám triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (đợt 6) là: 433.670.000 đồng, bao gồm:

- Tổng diện tích đất thu hồi: 1.139 m² đất trồng cây hằng năm;
- Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi: 02 trường hợp;
- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ đợt 6 là: 433.670.000 đồng, gồm:
 - + Bồi thường, hỗ trợ về đất 102.510.000 đồng;
 - + Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 307.530.000 đồng;
 - + Hỗ trợ ổn định đời sống: 12.240.000 đồng;
- Thưởng đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp có đơn đề nghị thu hồi đất trước thời hạn: 11.390.000 đồng;

2. Bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ đợt 2 *(đã được phê duyệt tại Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên)*: 55.080.000 đồng, cụ thể:

Bổ sung hỗ trợ ổn định đời sống: 55.080.000 đồng;

3. Chi phí tổ chức thực hiện GPMB: 9.775.000 đồng.

4. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ có hiệu lực thi hành; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trần Lãm, Tổ dân phố Vũ Chính thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được duyệt; trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt hoặc trường hợp đất thu hồi, tài sản đang có tranh chấp thì tiền bồi thường, hỗ trợ được gửi vào tài khoản tiền gửi của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên mở tại ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối theo lãi suất không kỳ hạn.

5. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đối với từng hộ gia đình, cá nhân:
(Có phương án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên, cơ sở Tổ dân phố Vũ Chính: Niêm yết công khai quyết định này tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm và tại nơi sinh hoạt chung của Tổ dân phố số Vũ Chính; trường hợp hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi không đồng ý hoặc không phối hợp thì phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Trần Lãm, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên, cơ sở Tổ dân phố Vũ Chính, các đơn vị có liên quan vận động, thuyết phục các hộ gia đình, cá nhân, đơn vị nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao đất theo quy định.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trần Lãm cơ sở Tổ dân phố Vũ

Chính: Niêm yết công khai quyết định này tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trần Lâm và tại nơi sinh hoạt chung của Tổ dân phố Vũ Chính; gửi Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đến từng hộ gia đình, cá nhân có liên quan; thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt; thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

3. Các hộ gia đình, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên; phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Hưng Yên; Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Trưởng các phòng, đơn vị, cơ sở Tổ dân phố Vũ Chính và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, KTHĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Lan Anh